

Số: /BC-UBND

TP. Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW,
ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị

Thực hiện Công văn số 1570-CV/TU, ngày 12/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị, UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ TỔ CHỨC SƠ KẾT

1. Đặc điểm tình hình:

Thành phố Lạng Sơn là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của Tỉnh, là địa bàn đông dân cư. UBND thành phố luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh, sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trên địa bàn đã có những bước phát triển, cơ sở hạ tầng của Thành phố ngày càng được đầu tư xây dựng và nâng cấp cải tạo.

Trong những năm gần đây, trên địa bàn Thành phố tiếp tục triển khai nhiều dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng có liên quan đến việc thu hồi, giao đất; quá trình thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã phát sinh nhiều kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của công dân. Do vậy, có nhiều vụ việc khiếu nại kéo dài có tác động đến tình hình an ninh, trật tự và công tác quản lý đất đai, tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao từ UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ với các ngành của tỉnh đã giúp UBND thành phố giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giải quyết đơn của công dân, không để phát sinh "điểm nóng" về an ninh trật tự.

Thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo", Quy định số 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị, UBND thành phố tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Chú trọng công tác đối thoại, hòa giải và tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được nâng lên.

Trong giai đoạn 2019-2024, UBND Thành phố luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thực hiện việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân

đột xuất theo quy định; cán bộ, công chức được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân thực hiện đúng các quy định về tiếp công dân.

Trong kỳ báo cáo, UBND Thành phố tiếp nhận chủ yếu là đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; các lĩnh vực phát sinh khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội; lĩnh vực đất đai...

Việc phối hợp giữa chính quyền với các cơ quan, tổ chức trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với vụ việc có liên quan được thực hiện đảm bảo trình tự theo quy định của pháp luật. Tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn Thành phố tăng cao so với cùng kỳ, nội dung chủ yếu tập trung vào lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ tại các dự án, việc khiếu kiện đông người, vượt cấp còn diễn ra và có chiều hướng phức tạp.

2. Đánh giá khái quát việc tổ chức sơ kết, xây dựng báo cáo thực hiện quy định số 11-QĐi/TW của cơ quan đơn vị

Việc sơ kết, tổng kết trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư đề nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện thường xuyên. Qua đó, UBND thành phố đã tăng cường nắm tình hình, đánh giá đúng thực trạng, tiếp tục phát huy những ưu điểm, đồng thời khắc phục, rút kinh nghiệm đối với những hạn chế, thiếu sót. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị kịp thời giải quyết những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tổng kết thi hành các Luật theo đúng hướng dẫn của cấp trên, qua đó đã kiến nghị nhiều nội dung còn bất cập cần sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn cụ thể. Hàng tháng, Hàng quý UBND thành phố đều thực hiện chế độ báo cáo Quy định số 11-QĐi/TW gửi Thanh tra tỉnh và Thành ủy Lạng Sơn để tổng hợp theo quy định.

II. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA QUY ĐỊNH SỐ 11- QĐi/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

1.1. Kết quả phổ biến, quán triệt.

UBND thành phố luôn xác định công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của từng cấp, từng cơ quan, đơn vị. Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, triển khai về thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo được quan tâm, tăng cường phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tủ sách, Ngăn sách pháp luật của 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các phường xã và các khối, thôn đều được trang bị Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo. Chủ động lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các Nghị định hướng dẫn thi hành trong chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn; đồng thời chú trọng việc thông tin, tuyên truyền về các vụ việc

khiếu nại, tố cáo cụ thể để công dân tự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, đảm bảo việc khiếu nại, tố cáo thực hiện đúng pháp luật.

Trong kỳ báo cáo UBND thành phố đã thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật qua các kỳ tiếp công dân, tiếp xúc cử tri; đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân; đối thoại với công dân trong công tác thu hồi đất giải phóng mặt bằng, đối thoại giải quyết khiếu nại đã tuyên truyền pháp luật, vận động được nhiều lượt công dân tự giác chấp hành bàn giao mặt bằng, rút đơn khiếu nại. Đã thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật qua công tác tiếp công dân, hòa giải, đối thoại giải quyết đơn được khoảng hơn 2.496 lượt; qua tiếp xúc cử tri được khoảng 500 lượt; lồng ghép tuyên truyền trong việc triển khai thực hiện Dự án với khoảng hơn 2.000 lượt người nghe.

Tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, với 817 lượt người tham dự, (năm 2019: 260; năm 2020: 300 và năm 2023: 257) thành phần tham dự chủ yếu là cán bộ, công chức chuyên môn của UBND thành phố, UBND 08 phường xã trên địa bàn thành phố. Kịp thời cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các Hội nghị tuyên truyền, lớp bồi dưỡng của các cấp, các ngành về kiến thức, nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư.

1.2. Công tác ban hành văn bản, chương trình, kế hoạch... lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Nhằm triển khai các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Thường trực Thành ủy, UBND Thành phố đã ban hành 23 văn bản nhằm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Việc triển khai, quán triệt văn bản đảm bảo kịp thời, đầy đủ các nội dung cần thiết, có tác dụng nhắc nhở, chỉ đạo các cấp chính quyền thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Quy định số 11- QĐi/TW và các văn bản liên quan đến tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

(Biểu phụ lục 4 kèm báo cáo)

2. Kết quả thực hiện các nội dung cụ thể của Quy định số 11-QĐi/TW

2.1. Kết quả thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

UBND Thành phố đã thành lập Ban Tiếp công dân và phân công cán bộ, công chức phụ trách làm công tác tiếp công dân; ban hành Nội quy, Quy chế tiếp công dân, Lịch Tiếp công dân, Quy chế phối hợp trong tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, phản ánh, kiến nghị tại Trụ sở tiếp công dân.

Đối với cấp cơ sở, Chủ tịch UBND xã, phường tổ chức tiếp công dân định kỳ và phân công công chức chuyên môn (*Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng*) kiêm nhiệm tham mưu công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Nhìn chung,

các cấp chính quyền từ thành phố đến cơ sở đã quan tâm bố trí địa điểm tiếp công dân theo quy định, thường xuyên củng cố kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo khi có thay đổi; Quy chế phối hợp giữa UBND Thành phố với các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội của Thành phố được thực hiện nghiêm túc.

UBND Thành phố thường xuyên tiến hành kiểm tra công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư tại UBND các phường xã cũng như các cơ quan chuyên môn của thành phố. Năm 2021, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư của Chủ tịch UBND xã Hoàng Đồng và Chủ tịch UBND phường Tam Thanh; Năm 2022, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Trại, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố; Năm 2023, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư của Chủ tịch UBND phường Đông Kinh, Đội trưởng Đội Trật tự đô thị thành phố, Giám đốc TTPTQĐ thành phố. Qua kiểm tra cho thấy việc thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/2/2019 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân được thực hiện đảm bảo quy định. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác giải quyết đơn thư cơ bản kịp thời, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định. Công tác lập và lưu trữ hồ sơ giải quyết tranh chấp đất đai, đề nghị, kiến nghị được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Việc thông báo thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy:

UBND thành phố đã tổ chức triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị "về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân". Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 của tháng đầu quý; Chủ tịch UBND thành phố tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và 16 hàng tháng. Địa điểm tiếp công dân tại Trụ sở Ban tiếp công dân thành phố, Số 01 đường Nguyễn Du, Phường Vĩnh Trại, Thành phố Lạng Sơn.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo của người đứng đầu cấp ủy về tình hình, kết quả tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW: Hàng tháng, hàng quý UBND thành phố đều xây dựng báo công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo thời gian theo quy định và thực hiện chế độ báo cáo Quy định số 11-QĐi/TW gửi Thanh tra tỉnh và Thành ủy Lạng Sơn để tổng hợp theo quy định.

*** Kết quả trực tiếp tiếp công dân, đối thoại với dân:**

Trong kỳ báo cáo, công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân được cấp ủy, chính quyền Thành phố đặc biệt quan tâm và thực hiện đúng quy

định¹. UBND thành phố và các phòng, ban, phường, xã đã tổ chức tiếp 4035 lượt công dân, có 118 lượt tiếp nhiều lần, có 2502 lượt tiếp lần đầu. Năm 2019; Năm 2020; Năm 2021 không có lượt tiếp đoàn đông người; Năm 2022 có 17 đoàn đông người với 74 người được tiếp; Năm 2023 có 24 đoàn đông người với hơn 200 lượt người được tiếp hầu hết các vụ việc đều liên quan đến các dự án đang được triển khai trên địa bàn thành phố như dự án Chính trang đô thị và khu dân cư khối 2, phường Vĩnh Trại; công dân dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh; các hộ dân dự án Điều chỉnh, mở rộng khu đô thị Nam Hoàng Đồng I).

2.2. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu

Năm 2019: Tổng số đơn quản lý 575 (gồm 39 khiếu nại; 5 tố cáo; 531 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2018 chuyển sang 19 đơn (*đề nghị*); phát sinh mới 556 đơn (39 *khiếu nại*; 5 *tố cáo*; 512 *đề nghị*). Tổng số giảm 73 đơn so với năm 2018 (575/648); trong đó đơn khiếu nại, tố cáo tăng 10 đơn so với năm 2018 (44/34). Toàn bộ đơn tiếp nhận đã được xử lý theo quy định. Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 41 đơn (37 *khiếu nại*; 4 *tố cáo*). Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND phường, xã 03 đơn (2 *khiếu nại*; 1 *tố cáo*).

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 535/543 (492 *đề nghị*; 39 *khiếu nại*; 4 *tố cáo*), đạt tỷ lệ 98,5%, tăng 1,7% so với năm 2018 (98,5/96,8) vượt 2,5% so với kế hoạch đề ra.

Năm 2020: Tổng số đơn quản lý **647** (52 *khiếu nại*; 07 *tố cáo*; 588 *đề nghị*). Trong đó, tồn năm 2019 chuyển sang 08 đơn (07 *đề nghị*, 01 *tố cáo*); phát sinh mới 639 đơn (52 *khiếu nại*; 6 *tố cáo*; 581 *đề nghị*). Tổng số tăng 72 đơn so với năm 2019 (647/575); trong đó đơn khiếu nại, tố cáo tăng 15 đơn so với năm 2019 (59/44). Toàn bộ đơn tiếp nhận đã được xử lý theo quy định. Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 53 đơn (49 *khiếu nại*; 4 *tố cáo*). Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND phường, xã 01 đơn (tố cáo).

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 551/564 (48 *khiếu nại*, 5 *tố cáo*; 498 *đề nghị*), đạt tỷ lệ 97,7%, giảm 0,8% (97,7/98,5) so với năm 2019 và vượt 1,7% so với kế hoạch đề ra.

Năm 2021: Tổng số đơn quản lý **627** (gồm 41 *khiếu nại*; 586 *đề nghị*). Trong đó, tồn năm 2020 chuyển sang 13 đơn (12 *đề nghị*, 01 *khiếu nại*); phát sinh mới 614 đơn (40 *khiếu nại*; 574 *đề nghị*). Tổng số giảm 20 đơn so với cùng kỳ (627/647); trong đó đơn khiếu nại, tố cáo giảm 18 đơn so với cùng kỳ (41/59).

Toàn bộ đơn tiếp nhận đã được xử lý. Qua xử lý có 603 đơn thuộc thẩm quyền (41 *khiếu nại*, 0 *tố cáo*, 562 *đề nghị*), tăng 39 đơn so với cùng kỳ (603/564).

¹ Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019, Bí thư Thành ủy trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 16 hàng tháng, đối thoại với công dân khi cần thiết và theo định kỳ 01 lần/năm. Chủ tịch HĐND thành phố trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 của tháng đầu quý. Chủ tịch UBND thành phố tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và 16 hàng tháng.

Không có đơn phản ánh, kiến nghị, tố cáo nào liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 588/603 (36 khiếu nại, 552 đề nghị), đạt tỷ lệ 97,5%, giảm 0,2% (97,5/97,7) so với năm 2020 và vượt 1,5% so với kế hoạch đề ra.

Năm 2022: Tổng số đơn quản lý 668 (gồm 47 khiếu nại; 06 tố cáo; 615 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2021 chuyển sang 15 đơn (10 đề nghị, 05 khiếu nại); phát sinh mới 653 đơn (42 khiếu nại; 06 tố cáo; 605 đề nghị). Tổng số tăng 41 đơn so với cùng kỳ (668/627); trong đó đơn khiếu nại, tố cáo tăng 12 đơn so với cùng kỳ (53/41).

Toàn bộ đơn tiếp nhận đã được xử lý theo quy định. Qua xử lý có **660** đơn thuộc thẩm quyền (47 khiếu nại, 06 tố cáo, 607 đề nghị), tăng 57 đơn so với cùng kỳ (660/603) và **08** đơn (đề nghị) không thuộc thẩm quyền hoặc trùng lặp, đã thực hiện hướng dẫn và lưu theo dõi, có 441 đơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố (46 khiếu nại, 04 tố cáo, 391 đề nghị), 219 đơn thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã (01 khiếu nại, 02 tố cáo, 216 đề nghị).

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 642/660 đơn thuộc thẩm quyền (42 khiếu nại, 06 tố cáo, 594 đề nghị), đạt tỷ lệ 97,3%, giảm 0,2% (97,3/97,5) so với năm 2021 và vượt 1,3% so với kế hoạch đề ra.

Năm 2023: Tổng số đơn quản lý **438** (gồm 55 khiếu nại; 07 tố cáo; 376 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2022 chuyển sang 18 đơn (13 đề nghị, 05 khiếu nại); phát sinh mới 420 đơn (50 khiếu nại; 7 tố cáo; 363 đề nghị). Tổng số giảm 230 đơn so với cùng kỳ (438/668); tuy nhiên đơn khiếu nại, tố cáo tăng 09 đơn so với cùng kỳ (62/53).

Qua xử lý có **394** đơn thuộc thẩm quyền (49 khiếu nại, 06 tố cáo, 339 đề nghị), giảm 266 đơn so với cùng kỳ (394/660) và **44** đơn không thuộc thẩm quyền hoặc trùng lặp, đã thực hiện hướng dẫn, chuyển đơn và lưu theo dõi (37 đề nghị; 06 khiếu nại; 01 tố cáo).

Trong tổng số 394 đơn thuộc thẩm quyền: có 231 đơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố (48 khiếu nại; 06 tố cáo; 177 đề nghị), 163 đơn thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã (01 khiếu nại; 162 đề nghị). Đã thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cơ bản theo quy định.

- Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 54 đơn (48 khiếu nại; 06 tố cáo). Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã là 01 đơn.

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 383/394 đơn thuộc thẩm quyền (47 khiếu nại, 06 tố cáo, 330 đề nghị), đạt tỷ lệ 97,2%, giảm 0,1% (97,2/97,3) so với năm 2022.

2.3. Kết quả xử lý trách nhiệm trong công tác tiếp dân

Định kỳ cử công chức làm việc với các cơ quan, đơn vị để thống kê số liệu, đôn đốc giải quyết đơn theo định kỳ. Tiến hành kiểm tra trách nhiệm của

Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND các phường, xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, việc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực pháp luật để nắm tình hình, chấn chỉnh ngay những thiếu sót, hạn chế của từng hồ sơ vụ việc và chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các vụ việc phức tạp chưa được giải quyết, không để hình thành điểm nóng bức xúc về đơn thư trên địa bàn.

Trong kỳ báo cáo đã thực hiện 08 cuộc kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND các phường xã, Thủ trưởng cơ quan đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn đối với 08 đơn vị. Các đơn vị cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBND thành phố đã ban hành Thông báo kết quả kiểm tra, chấn chỉnh, yêu cầu rút kinh nghiệm đối với tồn tại, hạn chế qua kiểm tra, khắc phục kịp thời.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

Một số cơ quan, đơn vị tham mưu giải quyết đơn và giải quyết kiến nghị của công dân còn chưa kịp thời. Việc tham mưu phân loại, xử lý đơn khiếu nại còn có vụ việc chưa chính xác (phải thu hồi Quyết định và thông báo thụ lý). Công tác hòa giải, đối thoại một số vụ việc tranh chấp, khiếu nại tại cơ sở hiệu quả chưa cao dẫn đến tình trạng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại lên cấp trên. Công tác chỉ đạo kiểm tra, giám sát, đôn đốc, cập nhật tiến độ giải quyết đơn thư có lúc chưa quyết liệt. Một số đơn vị, phường, xã chưa chủ động trong việc thực hiện Kết luận, ý kiến chỉ đạo tại các kỳ tiếp công dân. Một số công chức được giao thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân còn lúng túng, thiếu kinh nghiệm nên nhiều vụ việc chưa kịp thời tham mưu giải quyết.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; trong khi đó việc triển khai thực hiện dự án có thu hồi đất còn kéo dài, cơ chế chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có thay đổi, làm phát sinh so sánh trong việc thực hiện cơ chế, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng.

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, thường xuyên đến các kỳ tiếp công dân của tỉnh và thành phố để phản ánh nhiều lần cùng một nội dung đã được giải quyết. Nhiều vụ việc người khiếu nại không chấp hành kết quả giải quyết đúng pháp luật, vẫn yêu cầu giải quyết lại và có những phản ứng tiêu cực, lôi kéo đám đông, gây rối trật tự, khiếu nại kéo dài và vượt cấp.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Khối lượng công việc nhiều, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt

bằng các dự án đòi hỏi về tiến độ nên còn có việc xử lý nóng vội, chưa chính xác; Năng lực, kinh nghiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế nên dễ xảy ra sai sót trong quá trình thực thi nhiệm vụ, ảnh hưởng đến quyền lợi của nhân dân dẫn đến bức xúc làm phát sinh đơn thư.

Trình độ năng lực của một số công chức tham mưu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số cơ quan, UBND phường, xã chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Mặt khác, khối lượng đơn thư phát sinh nhiều, tập trung vào cùng một thời điểm, cùng một địa bàn, cùng một lĩnh vực trong khi số lượng người làm việc có hạn nên việc giải quyết của một số cơ quan, đơn vị bị quá tải, gây tồn đọng quá hạn.

3. Kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW

3.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đòi hỏi sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân.

3.2. Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, thực hiện trách nhiệm giải trình trong quản lý nhà nước, thi hành công vụ nhất là những lĩnh vực, công việc liên quan trực tiếp đến người dân, những lĩnh vực hay xảy ra sai phạm và phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo.

3.3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân; tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân; nêu cao hơn nữa trách nhiệm nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3.4. Phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh ở đâu, cần tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm tại đó; tránh tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp. Giải quyết kịp thời, có lý, có tình các khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, tại nơi phát sinh vụ việc; những nội dung công dân chưa rõ, chưa hiểu được quan tâm giải thích rõ ràng và vận động, thuyết phục cho công hiểu và chấp hành; đối với những quyền lợi của dân bị xâm hại thì phải kịp thời phục hồi; đối với những vi phạm pháp luật phát hiện được qua công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thì phải có biện pháp xử lý nghiêm minh và công khai cho dân biết.

3.5. Xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trong đó, quy định cụ thể về cơ chế phối hợp, trách nhiệm, thời hạn giải quyết của mỗi bên; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện để đưa ra giải pháp nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác này.

3.6. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử. Thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe ý kiến kiến nghị của người dân; theo dõi, đeo bám đến cùng việc giải quyết. Đại biểu HĐND các cấp cần nắm chắc các văn bản pháp luật hiện hành, kịp thời cập nhật các văn bản mới làm cơ sở để giải

đáp, trả lời, hướng dẫn công dân trong quá trình tiếp công dân.

3.7. Chú trọng công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; cũng như những quy định khác có liên quan (*như đất đai, xây dựng...*) đến người dân để hiểu, biết và áp dụng cho đúng. Đẩy mạnh công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể, UBND các phường, xã vận động, thuyết phục người dân chấp hành đối với những vụ việc đã được kết luận hoặc giải quyết thỏa đáng.

3.8. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tiếp công dân được nâng cao, qua đó việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm hiệu quả, tránh sai sót trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy định số 11-QĐi/TW

- Duy trì và thực hiện tốt Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nêu cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu trong việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết đơn thư.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã giải quyết kịp thời đơn thư của công dân đảm bảo thời gian quy định, nhất là các trường hợp do Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tiếp công dân tỉnh và các cơ quan cấp trên chuyển đến. Tăng cường nắm tình hình liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, thành phố; tuyên truyền các chủ trương, chính sách, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

- Tập trung rà soát, tuyên truyền, vận động, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu kiện, kéo dài, phát sinh trên địa bàn; không để xảy ra vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công vụ tập trung vào các lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm, tham nhũng, được dư luận xã hội quan tâm góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác bảo vệ người tố cáo, kịp thời phát hiện các cơ quan, tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao trong việc bảo vệ

người tố cáo, người phản ánh, kiến nghị, cung cấp thông tin về những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, đảng viên, các cơ quan, tổ chức.

- Tăng cường công tác bảo vệ người tố cáo, phòng ngừa, ngăn chặn, không để xảy ra các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo trên địa bàn. Động viên, khen thưởng kịp thời người tố cáo đúng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức làm tốt công tác bảo vệ người tố cáo.

2. Kiến nghị, đề xuất : Không

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 11 QĐi/TW của Bộ Chính trị giai đoạn từ ngày 18/02/2019 đến ngày 31/12/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBKT Thành ủy;
- VP Thành ủy;
- VP HĐND-UBND TP;
- Thanh tra, P. Nội vụ, P.TC-KH TP;
- Trang TTĐT TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh